

Số: 9520 /UBND-NC

Đăk Lăk, ngày 2 tháng 12 năm 2015

Về việc chấn chỉnh và thông báo về tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong năm 2015 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị có thực hiện TTHC thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố,

CÔNG VĂN ĐỀN SỐ 1648  
Ngày 2 tháng 12 năm 2015

Ngày 12 tháng 3 năm 2015, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh năm 2015 kèm theo Quyết định số 606/QĐ-UBND. Qua kiểm tra tại 08 cơ quan, đơn vị<sup>1</sup> cho thấy công tác kiểm soát TTHC đã được Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị quan tâm; tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế, như: Công tác này chưa được quán triệt thường xuyên, quyết liệt; cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC chưa nắm rõ về vai trò, nhiệm vụ của mình; các đơn vị, bộ phận có trách nhiệm (như tổ chức Pháp chế, Phòng Tư pháp) vẫn chưa kịp thời, chủ động tham mưu đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định; TTHC tuy đã được niêm yết nhưng chưa đầy đủ và đúng theo yêu cầu; đặc biệt, các cơ quan chuyên môn, đơn vị cấp tỉnh chưa kịp thời tham mưu cập nhật công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các TTHC thuộc thẩm quyền quản lý đã ảnh hưởng đến việc niêm yết, công khai và áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC tại các cơ quan, đơn vị vẫn chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định của pháp luật... Ngoài ra, nhiều nhiệm vụ có liên quan được UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai vẫn chưa được các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, cũng như để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết rõ tình hình thực hiện các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai, qua đó sớm có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục và đẩy mạnh việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, UBND tỉnh yêu cầu và thông báo các nội dung sau đây:

**I. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị có thực hiện TTHC thuộc UBND tỉnh (gọi chung là cơ quan, đơn vị cấp tỉnh); Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện) nghiêm túc quán triệt, thực hiện các nội dung sau:**

<sup>1</sup> Cấp tỉnh: có Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế. Cấp huyện có: UBND huyện Krông Ana, UBND huyện Lăk. Cấp xã có: UBND phường Thống Nhất, UBND xã Hòa Xuân - thành phố Buôn Ma Thuột, UBND thị trấn Buôn Tráp - huyện Krông Ana và UBND thị trấn Liên Sơn - huyện Lăk.

## **1. Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh:**

- Thường xuyên quán triệt thực hiện Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện cải cách hành chính (CCHC) được ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh đối với Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các Trưởng phòng chuyên môn, bộ phận trực thuộc, từ đó xác định rõ trách nhiệm và triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ có liên quan.

- Quán triệt tổ chức chế nghiêm túc thực hiện “*nhiệm vụ giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác kiểm soát TTHC*” theo quy định tại Khoản 3a, Điều 6, Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế được bổ sung tại Khoản 3, Điều 4, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ.

- Quán triệt cán bộ đầu mối xác định rõ trách nhiệm được quy định tại Quy chế hoạt động của cán bộ đầu mối được ban hành kèm theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đồng thời thường xuyên nghiên cứu các văn bản chuyên môn<sup>2</sup> về công tác kiểm soát TTHC, để chủ động tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong công tác này của cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc quy định tại Khoản 4, Điều 14, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015, theo đó “**không tham mưu** ban hành văn bản QPPL có quy định về TTHC trừ trường hợp được giao trong Luật” kể từ ngày **01/7/2016** (ngày Luật này có hiệu lực thi hành).

- Có biện pháp đảm bảo thường xuyên cập nhật các văn bản QPPL có quy định về TTHC; rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền quản lý để kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các TTHC theo quy định (bao gồm cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã); đồng thời thông qua các phương án đơn giản hóa để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ đối với các văn bản QPPL có liên quan (nếu có).

Văn phòng UBND tỉnh có biện pháp đảm bảo gửi đầy đủ các Quyết định công bố TTHC sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Trong quá trình tham mưu công bố TTHC, yêu cầu chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tuân thủ Quy chế công bố, công khai TTHC trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh và các văn bản khác có liên quan. Trong đó, cần lưu ý thực hiện các nội dung sau:

<sup>2</sup> Nghị định số 63/2010/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP; Thông tư số 05/2014/TT-BTP; Thông tư số 07/2014/TT-BTP; Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công bố, công khai TTHC trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND v.v...

+ Chỉ tham mưu công bố đối với các TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC đã được pháp luật quy định. Đối với các TTHC chưa được pháp luật quy định rõ ràng, đầy đủ các bộ phận cấu thành (như: thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết, cơ quan giải quyết TTHC...) thì cần tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền quy định bổ sung trong các văn bản QPPL cho đầy đủ.

+ Đảm bảo việc tham mưu công bố phải được thực hiện chính xác, đúng theo quy định của pháp luật (không tự ý đặt thêm các loại giấy tờ, hoặc đề ra quy định về thời hạn giải quyết không được pháp luật quy định trong quá trình tham mưu công bố).

+ Để đảm bảo việc công bố có đầy đủ cơ sở pháp lý, cần xác định rõ điều, khoản, điểm của văn bản QPPL có quy định về bộ phận cấu thành của TTHC ở cạnh bên mỗi nội dung được công bố cho rõ ràng, cụ thể.

- Thường xuyên kiểm tra để niêm yết, công khai các TTHC tại cơ quan, đơn vị cho phù hợp theo hướng: Chỉ niêm yết TTHC đã được công bố; không niêm yết các TTHC hết hiệu lực thi hành; việc niêm yết phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ các bộ phận tạo thành TTHC...

- Nghiêm túc thực hiện niêm yết “Nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức” theo quy định tại Điều 12, Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo về kết quả kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 35, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 10, Điều 1, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Chương II, Thông tư số 05/2014/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

## 2. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thường xuyên quán triệt thực hiện Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện CCHC (được ban hành kèm theo Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh) đối với Lãnh đạo UBND cấp huyện, Trưởng các Phòng chuyên môn và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, để từ đó xác định trách nhiệm và triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ có liên quan.

- Quán triệt Phòng Tư pháp chủ động tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện đầy đủ các hoạt động trong công tác kiểm soát TTHC theo quy định tại Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV, ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ; đồng thời quán triệt cán bộ đầu mối xác định rõ trách nhiệm được quy định tại Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh để tham mưu triển khai đầy đủ các nhiệm vụ có liên quan tại địa phương.

- Chỉ đạo các Phòng chuyên môn và UBND cấp xã có biện pháp đảm bảo thường xuyên cập nhật để niêm yết công khai tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố; đồng thời, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết “Nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ

chức” theo quy định tại Điều 12, Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND.

- Thường xuyên quán triệt các Phòng chuyên môn, bộ phận trực thuộc có liên quan và UBND cấp xã nghiêm túc thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được pháp luật quy định, đặc biệt cần quan tâm quán triệt các nội dung sau:

+ Đảm bảo TTHC trong tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và UBND cấp xã đều được triển khai thực hiện phù hợp với quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật, trong đó đặc biệt thực hiện nghiêm túc việc thiết lập Sổ theo dõi quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện viết Giấy biên nhận hồ sơ đối với hồ sơ có hẹn thời gian trả kết quả theo quy định...

+ Đảm bảo công khai số điện thoại đường dây nóng theo quy định của pháp luật để kịp thời tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, vướng mắc của cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

- Chỉ đạo các Phòng chuyên môn và UBND cấp xã thường xuyên rà soát các trường hợp giải quyết TTHC còn tồn đọng, kéo dài để giải quyết dứt điểm cho công dân, tổ chức (đặc biệt trong lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản gắn liền với đất).

- Chỉ đạo các Phòng chuyên môn và UBND cấp xã nghiêm túc thực hiện báo cáo kết quả công tác kiểm soát TTHC theo quy định tại Điều 35, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 10, Điều 1, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Chương II, Thông tư số 05/2014/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

- Tăng cường kiểm tra việc niêm yết, giải quyết TTHC tại UBND cấp xã trên địa bàn để kịp thời phát hiện và chấm dứt tình trạng TTHC (đặc biệt trong lĩnh vực đất đai) được giải quyết không thông qua quy trình tiếp nhận và trả hồ sơ theo quy định của pháp luật.

### **3. Riêng đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra trong năm 2015:**

Ngoài việc nghiêm túc thực hiện các nội dung tại Khoản 1 và 2 nêu trên, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Kết luận của Đoàn Kiểm tra, trong đó cần chú trọng thực hiện đầy đủ các biện pháp khắc phục hạn chế được đề cập trong các Kết luận; chỉ đạo Trưởng các phòng, bộ phận có liên quan, cùng cán bộ đầu mối thường xuyên kiểm tra, duy trì thực hiện các biện pháp khắc phục để đảm bảo không lặp lại các hạn chế này trong thời gian tới.

## **II. Thông báo về tình hình triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ khác của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm 2015 trên địa bàn tỉnh**

### **1. Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh:**

#### **- Về tình hình chi trả kinh phí hỗ trợ (Biểu mẫu số 01):**

Theo quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 115/2014/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2014 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi

thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk, thì cán bộ đầu mối tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được chi hỗ trợ 510.000 đồng/tháng. Hiện nay, có **16/21** cơ quan, đơn vị đã chi trả kinh phí hỗ trợ theo quy định. Các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện gồm: Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; riêng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không báo cáo về nội dung này (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 655/STP-KSTTHC, ngày 16 tháng 10 năm 2015).

- *Về tình hình cập nhật công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC (Biểu mẫu số 02):*

Tại các Danh mục văn bản công bố TTHC được rà soát năm 2013 được ban hành kèm theo Quyết định số 502/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh, nhiều Sở, đơn vị, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các TTHC thuộc ngành lĩnh vực quản lý có nội dung không còn phù hợp. Tiếp đó, tại Công văn số 7859/UBND-NC, ngày 24 tháng 10 năm 2014 về việc chấn chỉnh công tác kiểm soát TTHC, UBND tỉnh **cũng tiếp tục yêu cầu** “các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương tham mưu công bố TTHC được xác định tại Quyết định số 502/QĐ-UBND; đồng thời, thường xuyên cập nhật TTHC mới ban hành trong các văn bản QPPL để tham mưu công bố mới cho phù hợp.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn nhiều cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc tham mưu cho UBND tỉnh cập nhật công bố mới, hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC theo quy định, nên đến nay vẫn còn công khai, niêm yết những thủ tục có nội dung không còn phù hợp, như: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giao thông Vận tải; Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch...

- *Về tình hình rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền quản lý (Biểu mẫu số 03):*

Theo Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2015 được ban hành kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh, có 15 cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền quản lý (bao gồm các TTHC được thực hiện tại UBND cấp huyện, cấp xã) để tham mưu cho UBND tỉnh kiến nghị, đề xuất các phương án và các biện pháp thực thi cụ thể với các Bộ, Ngành Trung ương có liên quan đến lĩnh vực được rà soát (nếu có), đồng thời công bố, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC có nội dung không còn phù hợp theo quy định.

Kết quả, chỉ có **12/15** cơ quan, đơn vị thực hiện. Các cơ quan, đơn vị không thực hiện gồm có: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo; riêng Cục Thi hành án dân sự tỉnh chưa báo cáo cụ thể về nội dung này.

- *Về báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2015 (Biểu số 06):*

Theo quy định tại Điều 14, Thông tư số 05/2014/TT-BTP, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết TTHC và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC, hàng năm các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan phải báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) về tình hình, kết quả thực hiện công tác này của cơ quan, đơn vị (trên cơ sở này, UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp và đánh giá, xếp hạng chỉ số cải cách TTHC hàng năm trên địa bàn tỉnh). Tuy nhiên, có 02 Sở không nghiêm túc thực hiện việc báo cáo theo quy định, gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## 2. Đối với UBND cấp huyện và cấp xã:

### - Về tình hình củng cố, bố trí cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC (*Biểu mẫu số 04*):

Theo quy định tại Điểm b, c, Khoản 1, Điều 2, Quy chế hoạt động của cán bộ đầu mối được ban hành kèm theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh thì UBND cấp huyện chỉ bố trí 01 cán bộ đầu mối từ nguồn cán bộ của Phòng Tư pháp, UBND cấp xã chỉ bố trí 01 cán bộ đầu mối từ nguồn công chức Tư pháp - Hộ tịch. Hiện nay, tất cả 15 đơn vị UBND cấp huyện đã củng cố, bố trí cán bộ đầu mối cấp huyện. Đối với cấp xã, có 163/184 xã, phường, thị trấn đã củng cố, bố trí, còn 21 đơn vị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, các huyện Lăk, Ea Kar, Krông Pắc và Krông Năng chưa thực hiện.

### - Tình hình chi trả kinh phí hỗ trợ (*Biểu mẫu số 04*):

Theo quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 115/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh thì cán bộ đầu mối tại UBND cấp huyện được chi hỗ trợ 480.000 đồng/tháng, tại UBND cấp xã được chi hỗ trợ 450.000 đồng/tháng. Hiện nay, ở cấp huyện, có 10/15 đơn vị đã thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho cán bộ đầu mối, 05/15 đơn vị chưa thực hiện; ở cấp xã, có 71/184 xã, phường, thị trấn đã thực hiện việc chi trả hỗ trợ kinh phí này, 113/184 đơn vị chưa thực hiện.

### - Về tình hình rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền quản lý (*Biểu mẫu số 05*):

Theo quy định tại Khoản 9, Điều 5, Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ thì Phòng Tư pháp có trách nhiệm “tham mưu giúp UBND cấp huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá TTHC được thực hiện trên địa bàn huyện”. Qua kiểm tra thực tế và tổng hợp kết quả báo cáo của các đơn vị, trong năm 2015, có 10/15 đơn vị có triển khai thực hiện rà soát; 05 đơn vị không triển khai hoặc không có Báo cáo cụ thể, gồm UBND các huyện M'Đrăk, Lăk, Ea Kar, Krông Búk, Krông Năng.

### - Về tình hình triển khai thực hiện liên thông các TTHC về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi (*Biểu mẫu số 05*):

Thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT, ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Bộ Y tế, UBND tỉnh đã công bố các TTHC nêu trên tại Quyết định số 2614/QĐ-UBND; đồng thời, ngày 07

tháng 10 năm 2015 Sở Tư pháp cũng đã có Công văn số 620/STP-KSTTHC đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, triển khai thực hiện. Đến nay, có 13/15 huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện liên thông các TTHC này tại địa phương. Tuy nhiên, chỉ mới có 106/184 xã, phường, thị trấn đã niêm yết, thực hiện; 14 đơn vị UBND cấp xã trên địa bàn các huyện Buôn Đôn, M'Đrăk chưa triển khai; 64 đơn vị UBND cấp xã trên địa bàn các huyện Ea Kar, Cu Kuin, Krông Păk, Krông Năng chưa được UBND các huyện này theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu.

- Về báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2015 (Biểu số 06):

Theo quy định tại Điều 14, Thông tư số 05/2014/TT-BTP, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết TTHC và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC, hàng năm các UBND cấp huyện có nhiệm vụ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) về tình hình, kết quả thực hiện công tác này của địa phương (trên cơ sở này, UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp và đánh giá, xếp hạng chỉ số cải cách TTHC hàng năm trên địa bàn tỉnh). Tuy nhiên, năm 2015, UBND huyện Krông Năng không nghiêm túc thực hiện việc báo cáo theo quy định.

### 3. Phê bình và yêu cầu khắc phục của UBND tỉnh:

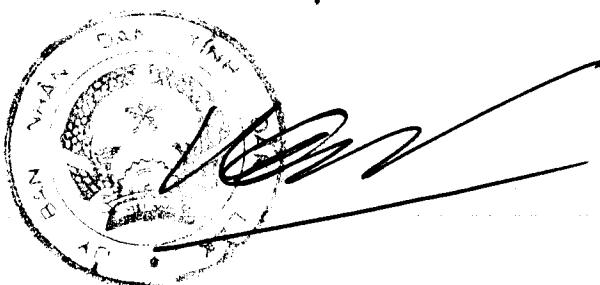
UBND tỉnh phê bình Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm túc triển khai và nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh được nêu cụ thể tại Khoán 1 và 2, mục này. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của cá nhân, bộ phận có liên quan; đồng thời, khẩn trương có biện pháp khắc phục đối với từng nội dung cụ thể và báo cáo với UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) sau khi nhận được Công văn này.

Nhận được Công văn này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị có thực hiện TTHC thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện./.

#### Noi nhận

- Như trên (để thực hiện);
  - Cục Kiểm soát TTHC-Bộ Tư pháp;
  - Thường trực Tỉnh ủy
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Lãnh đạo UBND tỉnh;
  - Thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
  - Sở Tư pháp;
  - Lưu: VT, TH, NC (N\_57)
- (b/c)

#### CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

**BIỂU SỐ 01**

**TỈNH HÌNH BỎ TRÍ VÀ CHI TRẢ KINH PHÍ HỒ TRỢ  
CHO CÁN BỘ ĐẦU MỐI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT TTTHC CẤP TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số 9520 /UBND-NC, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk)*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Cán bộ đầu mối		Chi trả kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
		Họ và tên	Chức vụ		
1	Sở Tư pháp	Hoàng Trọng Hùng	Trưởng phòng Kiểm soát TTTHC	Đã thực hiện	
2	Văn phòng UBND tỉnh	Hồ Trần Nhứt Y Vê Ksor	Chuyên viên Phòng Nội chính Hành chính - Quản trị	Đã thực hiện	
3	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguyễn Công Bay	Trưởng phòng Pháp chế	Đã thực hiện	
4	Sở Tài chính	Lê Thành Hùng	Trưởng phòng Pháp chế	Đã thực hiện	
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đặng Thị Cảm Hà	Trưởng phòng Pháp chế		Không có Báo cáo
6	Thanh tra tỉnh	Nguyễn Công Định	Phó Chánh Văn phòng	Đã thực hiện	
7	Sở Giao thông vận tải	Lê Thị Hồng Quý	Phó Trưởng phòng Pháp chế	Đã thực hiện	
8	Sở Y tế	Cao Văn Thành	Phó Chánh Thanh tra		Chưa thực hiện
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Chánh Văn phòng	Đã thực hiện	

10	Sở Công Thương	Đông Văn Tiến	Trưởng phòng Pháp chế	Đã thực hiện
11	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Nguyễn Tiến Đàm	Phó Phòng Pháp chế	Đã thực hiện
12	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh	Hoàng Đức Sĩ	Phó Chánh Văn phòng	Chưa thực hiện
13	Sở Ngoại vụ	Trần Công Tú	Chuyên viên Văn phòng	Đã thực hiện
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Chuyên viên Phòng Pháp chế	Đã thực hiện
15	Sở Khoa học và Công nghệ	Nguyễn Thị Thu Hà	Chuyên viên Phòng Pháp chế	Đã thực hiện
16	Sở Nội vụ	Hồ Thị Bích Phương	Chuyên viên Phòng Pháp chế	Đã thực hiện
17	Sở Xây dựng	Hoàng Quỳnh	Chuyên viên Phòng Pháp chế	Đã thực hiện
18	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trần Ngọc Hợp	Chuyên viên Phòng Pháp chế và Công tác học sinh, sinh viên	Đã thực hiện
19	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phạm Từ Nam	Chuyên viên Phòng Pháp chế	Chưa thực hiện
20	Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh	Hà Thị Hồng Khuyên	Chánh Văn phòng	Đã thực hiện
21	Ban Dân tộc tỉnh	Y Minh Byă	Chuyên viên Phòng Chính sách dân tộc	Chưa thực hiện

**BIỂU SỐ 02**

**TÌNH HÌNH CẤP NHẬT CÔNG BỐ MỚI; SỬA ĐỔI, BỎ SUNG, THAY THẾ HOẶC BẢO BỐ TTHC  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ QUẢN LÝ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH  
(Ban hành kèm theo Công văn số 952/QĐ-UBND-NC, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk)**

<b>TÌNH HÌNH CÔNG BỐ TTHC</b>			
STT quan, đơn vị	Tình hình cập nhật công bố mới theo quy định	Cần công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ	
		theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 502/QĐ-UBND	Các Quyết định có TTHC cần công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ
01 Sở Tư pháp	<p>Thuường xuyên cập nhật để tham mưu công bố mới</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 07/4/2015 công bố TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp.</li> <li>- Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 07/5/2015 công bố TTHC trong lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện.</li> <li>- Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 07/5/2015 công bố TTHC trong lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền UBND cấp xã.</li> <li>- Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 28/9/2015 công bố TTHC liên thông mới thuộc lĩnh vực Tư pháp được thực hiện tại UBND cấp xã.</li> </ul>	<p>Không có</p>	<p>Hàng năm, Sở Tư pháp đều tham mưu công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC cho phù hợp theo quy định.</p>

02	Sở Thông tin và Truyền thông	Không có	<p>Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 23/12/2009 công bố bổ sung TTTHC thuộc thẩm quyền các Sở, ban, ngành và TTTHC chung áp dụng cấp huyện, cấp xã.</p> <p>Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 công bố TTTHC thuộc thẩm quyền của Sở Thông tin và Truyền thông.</p> <p>Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 công bố TTTHC sửa đổi, bổ sung bộ TTTHC thuộc thẩm quyền của Sở Thông tin và Truyền thông.</p> <p>Quyết định số 3393/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 công bố TTTHC mới; TTTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Sở Thông tin và Truyền thông.</p>
03	Sở Tài chính	Không có	<p>Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTTHC chung áp dụng tại cấp huyện (có lĩnh vực Tài chính).</p> <p>Quyết định số 1821B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTTHC chung áp dụng tại cấp xã (có lĩnh vực Tài chính).</p> <p>Quyết định số 2197/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 công bố TTTHC mới; TTTHC sửa đổi, bổ sung; thay thế; bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính.</p>
			<p>Chưa có kết quả thanh tra/đánh giá</p> <p>(chỉ mới đề nghị Sở Tư pháp kiểm soát chất lượng 01 dự thảo Quyết định công bố TTTHC. Sở Tư pháp đã có ý kiến tại Công văn số 663/STP-KSTTTHC ngày 20/10/2015).</p> <p>Chưa có kết quả thanh tra/đánh giá</p>

	Sở Giao thông Vận tải	Không có	Quyết định số 3760/QĐ-UBND ngày 23/12/2009 công bố TTTHC thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải.	Quyết định số 3760/QĐ-UBND ngày 23/12/2009.	Bã công bố bãi bỏ 51 TTTHC tại Quyết định số 153/QĐ-UBND. Tuy nhiên, còn 05 TTTHC trong lĩnh vực <b>khiêu nại, tố cáo</b> chưa tham mưu công bố
04	Thanh tra tỉnh	Không có	Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 công bố TTTHC mới; TTTHC bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải.	Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 17/01/2013.	<b>Chưa tham mưu công bố</b>
05			Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 26/3/2013 công bố TTTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền Thanh Tra Tỉnh.	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTTHC chung áp dụng tại cấp huyện (có lĩnh vực Y tế).	Chưa có kết quả tham mưu công bố (chỉ mới đề nghị Sở Tư pháp kiểm soát chất lượng 03 dự thảo QĐ công bố TTTHC. Sở Tư pháp đã có ý kiến kiểm soát chất lượng tại các Công văn số 353/STP-KSTTHC ngày 29/6/2015; Công văn số 256/STP-KSTTHC ngày 04/9/2015; Công văn số 671/STP-KSTTHC ngày 22/10/2015).
06	Sở Y tế	Không có	Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 công bố TTTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 19/8/2009.	<u>Lưu ý:</u> Trong năm 2015, Đoàn kiểm tra công tác kiểm soát TTTHC của tỉnh đã chỉ rõ hạn chế này và yêu cầu khắc phục, nhưng đến nay Sở Y tế vẫn chưa có kết quả tham mưu thực hiện.

07	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Không có	Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 công bố TTHC thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các khu công nghiệp.
			Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 26/6/2010 công bố bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các khu công nghiệp.
			Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 10/08/2011 công bố TTHC mới thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các khu công nghiệp.
08	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Có cập nhật để tham mưu công bố mới trong năm 2012, 2014, 2015	Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 27/6/2012 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các khu công nghiệp.
			Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTHC chung áp dụng tại cấp huyện (có lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn).
			Quyết định số 1821B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTHC chung áp dụng tại cấp xã (có lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn).
			Quyết định số 2187/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 công bố TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
			Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 công bố TTHC mới thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chưa có kết quả  
tham mưu công bố

		Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 công bố TTTHC mới thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
		Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 công bố TTTHC mới thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
		Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 công bố TTTHC mới thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
		Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 25/5/2015 công bố TTTHC mới thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
09	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Có cập nhật để tham mưu công bố mới trong năm 2015	Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 23/12/2009 công bố bổ sung TTTHC thuộc thẩm quyền giải quyết các Sở, ban, ngành và TTTHC chung áp dụng cấp huyện, cấp xã (có). Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 công bố TTTHC mới, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

		Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 công bố TTTHC mới, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền của cấp huyện.	
10	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTTHC chung áp dụng tại cấp huyện (có lĩnh vực Thi hành án Dân sự).	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009.
11	Sở Ngoại vụ	Có cập nhật để tham mưu công bố mới 2015	Chưa tham mưu công bố
12	Ban Dân tộc	Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 29/11/2013 công bố TTTHC mới; TTTHC thay thế thuộc thẩm quyền của Sở Ngoại vụ.	Chưa có kết quả tham mưu công bố (Chỉ mới đề nghị Sở Tư pháp kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố. Sở Tư pháp đã có ý kiến kiểm soát chất lượng tại Công văn số 656/SYT-KSTTHC ngày 16/10/2015).

13	Sở Giáo dục và Đào tạo	Không có	<p>Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTHC chung áp dụng tại cấp huyện.</p> <p>Quyết định số 1821B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTHC chung áp dụng tại cấp xã.</p> <p>Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 công bố TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Quyết định số 1640/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 công bố TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>
14	Sở Khoa học và Công nghệ	Có cập nhật để tham mưu công bố mới 2014, 2015	<p>Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 công bố TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 công bố TTHC thay thế thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ</p>

	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Có cập nhật để tham mưu công bố mới 2014	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTHC chung áp dụng tại cấp huyện (có lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư).	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009.	<b>Chưa tham mưu công bố</b>
15		Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 18/8/2014 công bố TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 23/12/2009 công bố bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết các Sở, ban, ngành và TTHC chung áp dụng cấp huyện, cấp xã.	Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 23/12/2009.	Còn thủ tục cấp xã “Xác nhận đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở” chưa được tham mưu công bố
16	Sở Xây dựng	Có cập nhật để tham mưu công bố mới 2015	Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 công bố TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung; thay thế; bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.		
		Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 công bố bãi bỏ TTHC trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.			
		Quyết định số 2559/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 công bố TTHC mới; thay thế; bãi bỏ trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.			



			Còn 01 thủ tục cấp mới chưa được thủ tục cấp huyện chưa được tham mưu công bố, cụ thể: - <b>Cấp tỉnh:</b> thủ tục “Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất”
18	Sở Tài nguyên và Môi trường	Có cập nhật để tham mưu công bố mới 2015	Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 23/12/2009 công bố bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết các Sở, ban, ngành và TTHC chung áp dụng cấp huyện, cấp xã.
		Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 công bố TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 3757/QĐ- UBND ngày 23/12/2009.  - <b>Cấp huyện:</b> các thủ tục “Đăng ký để án bảo vệ môi trường”; “Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt”; “Đăng ký khai thác sử dụng nước dưới đất”
		Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 công bố TTHC mới; TTHC thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 989/QĐ- UBND ngày 23/5/2013.  Có nhiều thủ tục chưa được tham mưu công bố sửa đổi cho phù hợp



Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 công bố TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 16/4/2013.	Theo Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 12/3/2014 của UBND tỉnh thì nhu cầu TTHC sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ mới tham mưu thay thế 04 TTHC tại Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 12/3/2014
Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 12/3/2014 công bố TTHC mới; TTHC thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Số 516/QĐ-UBND ngày 12/3/2014	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần rà soát, thống kê lại các thủ tục hiện hành để tham mưu cho UBND tỉnh công bố toàn bộ trong cùng 01 Quyết định cho thống nhất, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức tra cứu, áp dụng thực hiện
Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 28/3/2012 công bố TTHC mới trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.		
Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 28/3/2012 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.		
Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 công bố TTHC mới trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.		
Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 28/3/2012 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.		

		Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 công bố TTHC mới trong lĩnh vực Thể thao thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 09/11/2012.	Có 01 thủ tục chưa được tham mưu công bố sửa đổi cho phù hợp
20	Sở Công Thương	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009 công bố TTHC chung áp dụng tại cấp huyện (có 05 thủ tục thuộc lĩnh vực Thương mại).	Quyết định số 1820B/QĐ-UBND ngày 16/7/2009.	Chưa tham mưu công bố sửa đổi cho phù hợp
		Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương.		Quyết định này có tổng số 54 TTHC. Trong đó có 23 thủ tục đã được bãi bỏ hoặc thay thế. Còn lại 31 TTHC chưa được tham mưu rà soát để xử lý cho phù hợp
		Quyết định số 3114/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 công bố TTHC mới; TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	Quyết định số 3114/QĐ-UBND ngày 28/12/2012.	Trong Quyết định này có tổng số 16 thủ tục. Trong đó 6 thủ tục đã được bãi bỏ hoặc thay thế, còn 10 thủ tục vẫn chưa được rà soát để công bố cho phù hợp (như thủ tục “ <i>Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện nước ngoài trong trường hợp thay đổi địa điểm trụ sở từ tỉnh này đến tỉnh khác</i> ”; thủ tục “ <i>Điều chỉnh Giấy phép Văn phòng đại diện nước ngoài trong trường hợp: a) Thay đổi người đứng đầu của Văn phòng đại diện; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở...</i> ”)

	Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 3/01/2013 công bố TTIC mới; TTIC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	Sở Công thương cần rà soát, không kê lại các thủ tục hiện hành để thu hút muu cho UBND tỉnh công bố toàn bộ trong cùng 01 Quyết định cho thống nhất, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức tra cứu, áp dụng thực hiện (liên này các thủ tục trong lĩnh vực này được nắn rái ráo trong nhiều Quyết định, nên khó xác định TTIC nào đã hết hiệu lực, thủ tục nào) còn hiệu lực để áp dụng)
	Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 20/3/2013 công bố TTIC mới; TTIC bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	
	Quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 19/4/2012 công bố TTIC mới thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	
	Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 công bố TTIC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	
	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 công bố TTIC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	
	Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 công bố TTIC mới; TTIC bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	
	Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 02/4/2014 công bố TTIC mới; TTIC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	
	Quyết định số 3096/QĐ-UBND ngày 23/12/2014 công bố TTIC mới; TTIC thay thế thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.	

	Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 công bố TTTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.
	Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 công bố TTTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.
	Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 công bố TTTHC mới; TTTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Công thương.

**BIỂU SỐ 03**

**TỈNH HÌNH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TTHC CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH  
(Ban hành kèm theo Công văn số 9520 /UBND-NC, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Đăk Lăk)**

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Kết quả rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch năm 2015 được ban hành kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Ghi chú
<b>I. CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO RÀ SOÁT TTHC TRỌNG TÂM NĂM 2015 VÀ PHẢI GỬI QUẢ SỞ TƯ PHÁP ĐỂ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG</b>			
1	Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã rà soát (có Báo cáo số 226/BC-STP ngày 09/11/2015).</li> <li>- Có tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Phurom án đơn giản hóa theo quy định (tại Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh).</li> <li>- Có tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị Bộ Tư pháp thực thi sửa đổi, bổ sung một số văn bản QPPL có liên quan trong lĩnh vực Tư pháp (tại Công văn số 8821/UBND-NC ngày 26/11/2015)</li> </ul>	
2	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã rà soát (có Báo cáo số 211/BC-SNV ngày 09/6/2015).</li> <li>- Không có Phương án đơn giản hóa để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Không có đề xuất tham mưu UBND tỉnh đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực thi sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có liên quan.</li> </ul>	
3	Sở Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã rà soát (Báo cáo số 2769/BC-STC ngày 15/10/2015)</li> <li>- Không có Phương án đơn giản hóa để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Không có đề xuất tham mưu UBND tỉnh đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực thi sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có liên quan.</li> </ul>	

4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã rà soát (<i>Công văn số 1361/SNN-VP ngày 08/9/2015</i>).</li> <li>- Không có Phuong án đơn giản hóa để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Không có đề xuất tham mưu UBND tỉnh đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực thi sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có liên quan.</li> </ul>
5	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã rà soát (<i>Báo cáo số 121/BC-SCT ngày 08/7/2015</i>).</li> <li>- Không có Phuong án đơn giản hóa để tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Không có đề xuất tham mưu UBND tỉnh đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực thi sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có liên quan.</li> </ul>
6	Sở Y tế	<p style="text-align: center;"><b>Không rà soát</b> <i>(Đến nay không có kết quả cụ thể)</i></p>
<b>II. CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO CHỦ ĐỘNG RÀ SOÁT TTHC VÀ TRỰC TIẾP BÁO CÁO VỚI UBND TỈNH</b>		
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p style="text-align: center;"><b>Không rà soát</b> <i>(Đến nay không có kết quả cụ thể)</i></p> <p>Qua kiểm tra công tác này theo Kế hoạch 2015 của UBND tỉnh, Đoàn Kiểm tra thấy nội dung này cũng chưa được triển khai</p>
2	Sở Giao thông vận tải	<p>Theo Báo cáo số 141/BC-SGTVT ngày 23/9/2015 của Sở Giao thông vận tải</p>

3	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đã rà soát	Theo Báo cáo số 452/BC-STNMT ngày 10/9/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường
4	Sở Xây dựng	Đã rà soát	Theo Báo cáo số 764/BC-SXD ngày 1/11/2015 của Sở Xây dựng
5	Sở Khoa học và Công nghệ	Đã rà soát	Theo Báo cáo số 105/BC-SKHCN ngày 15/9/2015 của Sở Khoa học và Công nghệ
6	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã rà soát	Theo Báo cáo số 148/STTIT-PCT ngày 04/11/2015 của Sở Thông tin và Truyền thông
7	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh		Không có Báo cáo về nội dung này
8	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Đã rà soát	Theo Báo cáo số 288/KCN-VPT ngày 1/1/2015 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.
9	Ban Dân tộc tỉnh	Đã rà soát	Theo Báo cáo số 538/BC-BDT ngày 16/11/2015 của Ban Dân tộc tỉnh

**Ghi chú:** Các cơ quan, đơn vị còn lại không được giao rà soát THHC theo Kế hoạch năm 2015 nêu trên, gồm: Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh.

**BIỂU SỐ 04**

**TỈNH HÌNH CỦNG CÓ BỎ TRÍ VÀ CHI TRẢ KINH PHÍ HỖ TRỢ  
CHO CÁN BỘ ĐẦU MỐI KIỂM SOÁT TTHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
(Ban hành kèm theo Công văn số 9520./UBND-NC, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Đăk Lăk)**

Số tự tố định	Tên đơn vị	Cán bộ đầu mối		Chi trả kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
		Họ và tên	Chức vụ		
<b>I</b>					
1	UBND Tp. Buôn Ma Thuột	Bùi Minh Trí	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Dã thực hiện	
2	UBND xã Ea Tu	Nguyễn Quang An	Công chức Văn phòng	Dã thực hiện	
3	UBND phường Thống Nhất	Nguyễn Thị Minh Uyên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
4	UBND xã Hòa Xuân	Nguyễn Quang Thành	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
5	UBND phường Tân Lập	Nguyễn Văn Phuong	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
6	UBND xã Cư Êbur	Trần Văn Cường	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
7	UBND phường Ea Tam	Ché Vũ Chí An	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
8	UBND phường Thành Công	Nguyễn Thị Nguyệt	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
9	UBND phường Tân Hòa	Nguyễn Văn Tân	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
10	UBND phường Khánh Xuân	Phạm Thị Chuyên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
11	UBND phường Tân Lợi	Nguyễn Thị Định	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
12	UBND phường Tự An	Nguyễn Đức Toàn	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
13	UBND xã Ea Kao	Nguyễn Văn Độ	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
14	UBND phường Tân Thành	Trần Văn Trung	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
15	UBND phường Tân Tiến	Trần Thị Hồng Yến	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Dã thực hiện	
16	UBND phường Thành Nhát				
17	UBND phường Thắng Lợi				
18	UBND phường Tân An				
19	UBND xã Hòa Thắng				
20	UBND xã Hòa Thuận				
21	UBND xã Hòa Khánh				
22	UBND xã Hòa Phú				

Chura củng cố, bô trí

Tại địa bàn huyện Krông Ana				
II	UBND huyện Krông Ana	Lê Văn Luân	Cán bộ Phòng Tư pháp	Chưa thực hiện
1	UBND thị trấn Buôn Trấp	Tống Thị Hồng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
2	UBND xã Quang Diên	Võ Công Đoạt	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
3	UBND xã Dray Sáp	Hoàng Đình Chương	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Bình Hòa	Nguyễn Thị Ái Nga	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND xã Dur Kmăl	Nguyễn Thị Hoài Lâm	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Ea Bông	Hà Thị Kim Chi	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Ea Na	Lưu Thọ Hưng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Băng Adrênh	Nguyễn Minh Quý	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
III	Tại địa bàn huyện Buôn Đôn			
1	UBND huyện Buôn Đôn	Trần Thị Huế	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Chưa thực hiện
2	UBND xã Tân Hòa	Nguyễn Thị Lê	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
3	UBND xã Ea Wer	Nguyễn Thị Lệ	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Ea Huar	Lưu Thị Hằng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND xã Ea Bar	Biện Thị Ngọc Thúy	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Ea Nuôl	Hoàng Trọng Hòa	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Cuôr Knia	Tạ Đình Nguyên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Krông Na	Ksor Sáo Bun Viêng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
IV	Tại địa bàn M'đrăk			
1	UBND huyện M'đrăk	Phạm Đăng Đảng	Phó trưởng Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND thị trấn M'đrăk	Phan Thị Ngọc	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
3	UBND xã Ea Pil	Hồ Thị Tuyết	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Ea H'Mlay	Hoàng Anh Dũng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND xã Cư Króa	Nguyễn Thị Nhung	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Ea Lai	Nguyễn Lâm Sơn	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Krông Á	Lê Hồng Khánh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Ea Trang	Nguyễn Văn Phương	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
9	UBND xã Ea Riêng	Hoàng Văn Hùng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
10	UBND xã Krông Jing	Y-Djuot Niê Kdăm	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
11	UBND xã Cư San	Giàng Thị Xuân	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện

12	UBND xã Ea M'doal	Trần Đăng Khôi	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
13	UBND xã Cư Prao	Nguyễn Văn Hợi	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
14	UBND xã Cư M'ta	Y- Hiếu Byă	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
<b>V</b>		<b>Tại địa bàn huyện Cư M'gar</b>		
1	UBND huyện Cư M'gar	Trần Thị Hải Yến	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND xã Ea Kpam	Dương Việt Hanh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
3	UBND xã Ea Mdroh	Triệu Phúc Ngân	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
4	UBND thị trấn Quǎng Phú	Phạm Văn Khoa	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
5	UBND xã Êa Drong	Y' Thiêm Ayun	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
6	UBND xã EaHDring	H Cường Niê Ciêu	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
7	UBND xã Cư Mgar	Nguyễn Ngọc Thịnh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
8	UBND xã Ea Kuêh	Y' Rô Wan Ni Èya	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
9	UBND xã Ea Kiết	Nguyễn Hải Nam	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
10	UBND xã Ea Tul	H Yuên Ayun	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
11	UBND thị trấn EaPôk	Nguyễn Thị Kim Thúy	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
12	UBND xã Ea Tar	H Hiểu Eban	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
13	UBND xã Quǎng Tiễn	Huỳnh Thị Mai Hạnh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
14	UBND xã Cư Suê	Võ Thị Thùy Lựu	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
15	UBND xã Ea Mnang	Nguyễn Ngọc Thạch	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
16	UBND xã Cư Dliê M'nông	H Nhuần Mjâo	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	<b>Chưa thực hiện</b>
17	UBND xã Cuôr Dăng	Chu Văn Trung	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	<b>Chưa thực hiện</b>
18	UBND xã Quǎng Hiệp	Đào Công Khanh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	<b>Chưa thực hiện</b>
<b>VI</b>		<b>Tại địa bàn huyện Lăk</b>		
1	UBND huyện Lăk	Huỳnh Thị Bích Vân	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Chưa thực hiện
2	UBND thị trấn Liên Sơn	Đỗ Trường Giang	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
3	UBND xã Đăk Liêng	Nguyễn Võ Trường	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Buôn Tría	Phạm Xuân Hué	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND xã Buôn Triết	Phạm Huy Đam	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Đăk Phoi	Bùi Thị Hiền	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Đăk Nuê	Lê Hữu Dân	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Bông Krang	H Bách Uông	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện

Do việc củng  
cố, bố trí lại  
cán bộ đầu mối  
được tham mưu  
thực hiện muộn  
so với chỉ đạo  
của UBND tỉnh

9	UBND xã Yang Tao	Y Tho Mlô	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
10	UBND xã Nam Ka	H Blênh Knul	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
11	UBND xã EarBin	Y Dim Buôn Krông	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
12	UBND xã Krông Nô	Chưa cung cấp, bố trí		

## VII

### Tại địa bàn huyện Ea Kar

1	UBND huyện Ea Kar	Mai Thị Diễm Phúc	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND thị trấn Ea Knôp	Trần Thị Thúy Hằng	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
3	UBND xã Xuân Phú	Nguyễn Bá Quỳnh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
4	UBND xã Ea Kmut	Trương Quốc Sinh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
5	UBND xã Cư Yang	Lê Thị Thùy Dương	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
6	UBND xã Cư Bông	Nguyễn Xuân Luong	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
7	UBND xã Cư Ni	Bùi Công Huân	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Cư Huê	Y Thoan Niê	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
9	UBND xã Ea Sar	Lê Hoàng Minh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
10	UBND thị trấn Ea Kar	Lê Duy Bảy	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
11	UBND xã Ea Tý	Dỗ Danh Đài	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
12	UBND xã Ea Ô	Lê Anh Hùng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
13	UBND xã Ea Păl	Nguyễn Thị Hương	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
14	UBND xã Ea Đar	Phạm Ngọc Chính	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
15	UBND xã Ea Sô	Nguyễn Thué Dũng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
16	UBND xã Ea Falang	Nguyễn Mạnh Hà	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
17	UBND xã Ea Prông	Chưa cung cấp, bố trí		

## VIII

### Tại địa bàn huyện Cư Kuin

1	UBND huyện Cư Kuin	Đặng Văn Phong	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND xã Ea Ktur	Nguyễn Nhữ Thành	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
3	UBND xã Ea Tiêu	Nguyễn Văn Thần	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Cư Ewi	Trần Quang Trưởng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND xã Ea Hu	Nguyễn Văn Dũng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Dray Bhăng	Nguyễn Văn Khánh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Ea Bhök	Nguyễn Quang Thành	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện

8	UBND xã Ea Ning	Bùi Cao Cường	Công chức Tu pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
9	UBND xã Hòa Hiệp	Vũ Duy Thắng	Công chức Tu pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
<b>IX</b>				
1	UBND huyện Krông Búk	Bùi Thị Kim Chi	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND xã Pong Đrang	Trần Thị Mến	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
3	UBND xã Tân Lập	Phan Phương Huyền	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
4	UBND xã Ea Ngai	Nguyễn Viết Hòa	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
5	UBND xã Cư Pong	Ý Muong Niê	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
6	UBND xã Ea Sin	Nguyễn Vũ Hải	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
7	UBND xã Chư Kbô	Phạm Minh Thành	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
8	UBND xã Cư Né	Trần Lũy	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
<b>X</b>				
<b>Tại địa bàn huyện Krông Pác</b>				
1	UBND huyện Krông Pác	Nguyễn Thành Phương	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Chưa thực hiện
2	UBND thị trấn Phước An	Thùy Ngọc Định	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
3	UBND xã Tân Tiến	Nguyễn Ngọc Tú	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Ea Yong	Phan Thị Thành	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND xã Ea Knuéc	Võ Lực Đậu	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Krông Búk	Nguyễn Quang Tri	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Ea Kuăng	Đặng Công Tu	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Ea Uy	Lê Tuấn Dật	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
9	UBND xã Hòa Tiến	Nguyễn Xuân Bay	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
10	UBND xã Ea Hiu	Võ Xuân Vĩnh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
11	UBND xã Ea Kênh			
12	UBND xã Ea Kly			
13	UBND xã Ea Phê			
14	UBND xã Ea Yiêng			
15	UBND xã Hòa An			
16	UBND xã Hòa Đông			
17	UBND xã Vu Bồn			
<b>Chưa cung cấp, bố trí</b>				

Tại địa bàn huyện Krông Năng			
Tại địa bàn huyện Krông Năng			
XI			
1	UBND huyện Krông Năng	Nguyễn Văn Bảo Hồ Thụy Vy Nữ Trâm	Chuyên viên Phòng Tư pháp Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
2	UBND thị trấn Krông Năng	Anh Bạch Đình Giang	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
3	UBND xã Ea Tân	Trương Quốc Việt	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
4	UBND xã Ea Đăk	Lê Đình Hùng	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
5	UBND xã Phú Lộc	Nguyễn Quốc Hương	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
6	UBND xã Ea Tóh	Nguyễn Thị Hồng	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
7	UBND xã Phú Xuân	Y Bhong Niê	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
8	UBND xã Ea Hồ		
9	UBND xã Tam Giang		
10	UBND xã Ea Tam		
11	UBND xã Cư Klông		
12	UBND xã Ea Puk		
13	UBND xã Dliêya		
XII			
Tại địa bàn thị xã Buôn Hồ			
1	UBND thị xã Buôn Hồ	Phạm Quốc Hà	Chuyên viên Phòng Tư pháp
2	UBND phường Đạt Hiếu	Nguyễn Thị Hiếu	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
3	UBND phường An Lạc	Nguyễn Thị Hạnh	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
4	UBND phường An Bình	Nguyễn Thanh Long	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
5	UBND xã Ea Siên	Tô Văn Cao	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
6	UBND phường Thiện An	Nguyễn Thị Bích Lan	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
7	UBND phường Thông Nhất	Bùi Vũ Chuong	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
8	UBND phường Bình Tân	Vũ Thị Liễu	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
9	UBND xã Ea Drông	Nguyễn Thị Hoa	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
10	UBND xã Ea Blang	Y Nhiên Niê	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
11	UBND phường Đoàn Kết	Cao Văn Sang	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch
Chưa củng cố, bố trí			

12	UBND xã Bình Thuận	Phan Thị Mỹ Duyên	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch	<b>Chưa thực hiện</b>
13	UBND xã Cư Bao	La Bảo Cường	Cán bộ Tư pháp-Hộ tịch	<b>Chưa thực hiện</b>
<b>XIII</b>				
<b>Tại địa bàn huyện Ea H'leo</b>				
1	UBND huyện Ea H'leo	Nguyễn Chí Cường	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND thị trấn Ea Drăng	Nguyễn Hữu Hoàng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
3	UBND xã Cư Mốt	Nguyễn Minh Vũ	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
4	UBND xã Ea H'leo	Trương Hữu Tùy	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
5	UBND xã Cư A Mung	Nông Thành Sơn	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
6	UBND xã Ea Wy	Phùng Ngọc Biên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
7	UBND xã Dliê Yang	Trương Thanh Tuấn	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
8	UBND xã Ea Nam	Mai Thị Hiền	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
9	UBND xã Ea Sol	Phạm Quang Vinh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
10	UBND xã Ea Răl	Trần Văn Hùng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
11	UBND xã Ea Tir	Dào Khắc Sỹ	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
12	UBND xã Ea Hiao	Lê Quang Hung	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
13	UBND xã Ea Khäl	Bùi Thị Thu Thảo	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
<b>XIV</b>				
<b>Tại địa bàn huyện Krông Bông</b>				
1	UBND huyện Krông Bông	H'Sinh Niê	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND xã Yang Reh	Huỳnh Tấn Lĩnh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
3	UBND xã Ea Trul	Thân Đức Trung	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
4	UBND xã Hòa Sơn	Nguyễn Hữu Truyền	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
5	UBND thị trấn Krông Kmar	Vũ Xuân Thuận	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
6	UBND xã Khuê Ngọc Diên	Lê Phước Tuyên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
7	UBND xã Hòa Tân	Đặng Công Tam	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
8	UBND xã Cư Kty	Nguyễn Tư	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
9	UBND xã Hòa Thành	Trần Thị Minh Thúy	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
10	UBND xã Dang Kang	Nguyễn Hữu Hùng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
11	UBND xã Hòa Lẽ	Trịnh Thị Nhâm	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện

12	UBND xã Hòa Phong	Bùi Thị Sương	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
13	UBND xã Cư Pui	Nguyễn Bá Viên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
14	UBND xã Cư Drăm	Nguyễn Công Tân	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện
15	UBND xã Yang Mao	Y' Jih Fenuôl	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Chưa thực hiện

#### XV

##### Tại địa bàn huyện Ea Sup

1	UBND huyện Ea Sup	Nguyễn Công Trung	Chuyên viên Phòng Tư pháp	Đã thực hiện
2	UBND thị trấn Ea Sup	Nguyễn Tân Dũng	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
3	UBND xã Ia R Vê	Nguyễn Trọng Nhiên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
4	UBND xã Ea Rốc	Nguyễn Thị Loan	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
5	UBND xã Yat Mốt	Bùi Sỹ Đính	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
6	UBND xã CưMLan	Huỳnh Đình Da	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
7	UBND xã Ea Lê	Nguyễn Thị Vinh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
8	UBND xã Ea Bung	Trần Văn Minh	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
9	UBND xã Ja J Lroi	Đoàn Trọng Việt	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
10	UBND xã Ia Lốp	Lang Thị Nguyên	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện
11	UBND xã Cư KBang	Lô Viết Sơn	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Đã thực hiện

Tổng cộng: 184 xã, phường, thị trấn

**BIEU SỐ 05**

**TỈNH HÌNH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TTHC NĂM 2015  
VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC TTHC  
VỀ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỞNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ  
TẠI UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ**

(Ban hành kèm theo Công văn số 9520 /UBND-NC, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Đăk Lăk)

STT	Tên đơn vị	Tình hình rà soát, đánh giá TTHC năm 2015		Ghi chú
		Ban hành văn bản triển khai	Niêm yết, triển khai liên thông các TTHC tại cấp xã	
1	UBND Tp. Buôn Ma Thuột	Đã rà soát (có Báo cáo số 232/BC-UBND ngày 14/8/2015)	Đã ban hành Công văn số 2269/UBND-TP ngày 02/11/2015 để triển khai thực hiện	21/21 UBND xã, phường trên địa bàn đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định Theo Báo cáo số 307/BC-UBND ngày 13/11/2015 của UBND tp. Buôn Ma Thuột
2	UBND huyện Krông Ana	Đã rà soát (có Báo cáo số 139/BC-UBND ngày 17/7/2015)	Đã ban hành Công văn số 03/TP-HT ngày 25/6/2015 để triển khai thực hiện	08/08 UBND xã, thị trấn đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định Theo Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 12/11/2015 của UBND huyện Krông Ana
3	UBND huyện Buôn Đôn	Đã rà soát (có Báo cáo số 33/BC-TP ngày 22/7/2015)	Đã ban hành Công văn số 770/UBND-TP ngày 14/10/2015 để triển khai thực hiện	04/07 UBND xã trên địa bàn huyện đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định. * 03 đơn vị chưa thực hiện: - UBND xã Ea Nuôl. - UBND xã Ea Huar. - UBND xã Cuôr Knia Theo Báo cáo số 210/BC-UBND ngày 24/11/2015 của UBND huyện Buôn Đôn

4	UBND huyện M' Drăk	Không triển khai thực hiện	Dã triển khai lồng ghép tại Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật về hòa giải ở cơ sở, hôn nhân gia đình và chúng thực vào ngày 30/9/2015.	<p>Chỉ có 02/13 xã, thị trấn đã niêm yết và triển khai thực hiện, gồm: UBND xã Ea Pil và UBND xã Ea M' Doal.</p> <p>* 11 đơn vị chưa thực hiện: - UBND thị trấn M' drăk.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND xã Ea H'May.</li> <li>- UBND xã Cư Króa</li> <li>- UBND xã Ea Lai.</li> <li>- UBND xã Ea Trang.</li> <li>- UBND xã Krông Jing.</li> <li>- UBND xã Ea Riêng.</li> <li>- UBND xã Cư San.</li> <li>- UBND xã Cư Prao.</li> <li>- UBND xã Cư M'ta.</li> </ul> <p>Qua kiểm tra công tác Tư pháp năm 2015</p>
5	UBND huyện Cư M'gar	Đã rà soát (có Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 17/7/2015)	Đã ban hành Công văn số 2876/UBND-VP ngày 15/10/2015 để triển khai thực hiện	<p>17/17 UBND xã, thị trấn đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định.</p> <p>Theo Báo cáo số 208/BC-UBND ngày 12/11/2015 của UBND huyện Cư M'gar</p>
6	UBND huyện Lăk	Không có Báo cáo cụ thể về kết quả thực hiện	Dã ban hành Công văn số 755/UBND-Tp ngày 23/10/2015 để triển khai thực hiện	<p>11/11 UBND các xã, thị trấn đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định.</p> <p>Theo Báo cáo ngày 11/11/2015 của Phòng Tư pháp huyện Lăk</p>
7	UBND huyện Ea Kar			Không báo cáo cụ thể

8	UBND huyện Cư Kuin	Đã rà soát (có Báo cáo số 238/BC-UBND ngày 17/11/2015)	Đã ban hành Công văn số 2531/UBND-TP ngày 30/10/2015 để triển khai thực hiện	Không có Báo cáo cụ thể
9	UBND huyện Krông Búk	Không có Báo cáo cụ thể về kết quả thực hiện	Đã triển khai thực hiện	07/07 UBND các xã đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định.
10	UBND huyện Krông Pác	Đã rà soát (có Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 04/8/2015)	Đã ban hành Công văn số 927/UBND-TP ngày 20/10/2015 để triển khai thực hiện	Không có Báo cáo cụ thể
11	UBND huyện Krông Năng	Không triển khai thực hiện	Đã ban hành Công văn số 1658/UBND-TP ngày 29/10/2015 để triển khai thực hiện	Không có Báo cáo cụ thể
12	UBND thị xã Buôn Hồ	Đã rà soát (có Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 04/8/2015)	Đã ban hành Công văn số 1452/UBND-TP ngày 28/9/2015 để triển khai thực hiện	12/12 UBND các phường, xã đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định. Theo Báo cáo số 294/BC-UBND ngày 18/11/2015 của UBND thị xã Buôn Hồ

13	UBND huyện Ea H'Leo	Đã rà soát (Có Báo cáo số 293/BC-UBND ngày 16/11/2015)	Đã ban hành Công văn số 2557/UBND-TP ngày 03/9/2015 và Công văn số 3027/UBND-TP ngày 09/10/2015 để triển khai thực hiện.	Theo Báo cáo số 293/BC-UBND ngày 16/11/2015 của UBND huyện Ea H'Leo
14	UBND huyện Krông Bông	Đã rà soát (có Báo cáo số 208/BC-UBND ngày 08/7/2015)	Đã ban hành Công văn số 2146/UBND-VP ngày 28/9/2015 và Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện	14/14 UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã niêm yết và triển khai thực hiện liên thông các TTHC này theo quy định.
15	UBND huyện Ea Sup	Đã rà soát (có Báo cáo số 147/BC-UBND ngày 17/8/2015)	Đã triển khai	Theo Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 19/11/2015 của UBND huyện Ea Sup

**BIỂU SỐ 06**

**TÌNH HÌNH BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM SOÁT  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ NĂM 2015 (LẦN 1)**  
(Ban hành kèm theo Công văn số 9520/UBND-NC  
ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Đăk Lăk)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Tình hình báo cáo kết quả kiểm soát TTHC năm 2015 (lần 1)	
		Đã báo cáo	Không báo cáo
<b>I</b>	<b>Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh</b>		
1	Sở Thông tin và Truyền thông	x	
2	Sở Tài chính	x	
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		x
4	Sở Giao thông vận tải	x	
5	Sở Y tế	x	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x	
7	Sở Công Thương	x	
8	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	x	
9	Sở Ngoại vụ	x	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	x	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	x	
12	Sở Nội vụ	x	
13	Sở Xây dựng	x	
14	Sở Giáo dục và Đào tạo		x
15	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	
16	Thanh tra tỉnh	x	
17	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	x	
18	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh	x	
19	Ban Dân tộc tỉnh	x	
<b>II</b>	<b>Đối với UBND cấp huyện</b>		
1	UBND thành phố Buôn Ma Thuột	x	
2	UBND huyện Krông Ana	x	
3	UBND huyện Buôn Đôn	x	
4	UBND huyện M'đrăk	x	
5	UBND huyện Cư M'gar	x	
6	UBND huyện Lăk	x	
7	UBND huyện Ea Kar	x	
8	UBND huyện Cư Kuin	x	
9	UBND huyện Krông Búk	x	
10	UBND huyện Krông Păc	x	
11	UBND huyện Krông Năng		x
12	UBND thị xã Buôn Hồ	x	
13	UBND huyện Ea H'leo	x	
14	UBND huyện Krông Bông	x	
15	UBND huyện Ea Sup	x	